

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BYT-TCCB
V/v hướng dẫn xét Cờ thi đua trong
ngành y tế năm 2024

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 25/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành y tế;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-BYT ngày 30/01/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động Cụm, Khối thi đua ngành y tế;

Bộ Y tế hướng dẫn xét danh hiệu Cờ thi đua năm 2024 như sau:

I. Phân chia Cụm, Khối thi đua

1. Khối thi đua các đơn vị thuộc Bộ Y tế (04 khối)

1.1. Khối tham mưu I (04 đơn vị):

- Thành viên khối: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ.
- Khối trưởng: Vụ Tổ chức cán bộ.

1.2. Khối tham mưu II (04 đơn vị):

- Thành viên khối: Vụ Sức khỏe Bà mẹ và Trẻ em, Vụ Bảo hiểm y tế, Vụ Hợp tác quốc tế, Văn phòng Bộ.
- Khối trưởng: Văn phòng Bộ.

1.3. Khối chức năng I (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Cục An toàn thực phẩm, Cục Y tế dự phòng, Cục Quản lý môi trường Y tế, Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Cục Dân số.
- Khối trưởng: Cục Dân số.

1.4. Khối chức năng II (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý y, dược cổ truyền, Cục Cơ sở hạ tầng và thiết bị y tế, Cục Quản lý Dược.
- Khối trưởng: Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

2. Khối thi đua các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế (16 khối)

2.1. Khối dự phòng I (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng TP Hồ Chí Minh, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn, Viện dinh dưỡng, Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường.
- Khối trưởng: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

2.2. Khối dự phòng II (04 đơn vị):

- Thành viên khối: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Viện Pasteur Nha Trang, Viện Pasteur TP Hồ Chí Minh, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên.
- Khối trưởng: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2.3. Khối dược kiểm nghiệm (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Trung tâm nghiên cứu sản xuất vắc xin và sinh phẩm Y tế, Viện Vắc xin và sinh phẩm Y tế, Viện Kiểm định quốc gia Vắc xin và sinh phẩm Y tế, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương, Viện Kiểm nghiệm thuốc TP Hồ Chí Minh, Viện Kiểm nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.
- Khối trưởng: Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương.

2.4. Khối khám chữa bệnh I (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.
- Khối trưởng: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

2.5. Khối khám chữa bệnh II (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện C Đà Nẵng, Bệnh viện Hữu Nghị, Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện E, Bệnh viện Lão khoa TW.
- Khối trưởng: Bệnh viện Hữu Nghị.

2.6. Khối khám chữa bệnh III (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện Việt Nam – Cuba Đồng Hới, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng TW, Bệnh viện Nội tiết TW.
- Khối trưởng: Bệnh viện Nội tiết TW.

2.7. Khối khám chữa bệnh IV (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện Mắt Trung ương, Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Tp.HCM, Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương, Bệnh viện Châm cứu Trung ương.
- Khối trưởng: Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội.

2.8. Khối khám chữa bệnh V (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện K, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Phổi Trung ương, Viện huyết học truyền máu Trung ương.
- Khối trưởng: Bệnh viện Nhi Trung ương.

2.9. Khối khám chữa bệnh V (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện 71 Trung ương, Bệnh viện 74 Trung ương, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quỳnh Lập, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa, Bệnh viện Da liễu Trung ương, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương.
- Khối trưởng: Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương.

2.10. Khối khám chữa bệnh thuộc cơ sở đào tạo (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện Đại học Y Dược Cần Thơ, Bệnh viện Đại học Y Dược Hải Phòng, Bệnh viện Đại học Y Dược Thái Bình, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Tuệ Tĩnh.
- Khối trưởng: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

2.11. Khối Giám định, Pháp y, Tâm thần I (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người.
- Khối trưởng: Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc.

2.12. Khối Giám định, Pháp y, Tâm thần II (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Bệnh viện Tâm thần TW1, Bệnh viện Tâm thần TW2, Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, Viện Pháp y Quốc gia, Viện Pháp y tâm thần Trung ương.
- Khối trưởng: Viện Pháp y Quốc gia.

2.13. Khối Khoa học (05 đơn vị):

- Thành viên khối: Viện Dược liệu, Viện Y tế Công cộng Tp Hồ Chí Minh, Viện Chiến lược & Chính sách Y tế, Viện Y học biển, Viện Trang thiết bị - Công trình Y tế.
- Khối trưởng: Viện Dược liệu.

2.14. Khối Đào tạo I (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Trường Đại học Dược Hà Nội, Trường Đại học kỹ thuật y tế Hải Dương, Trường Đại học kỹ thuật Y dược Năng, Trường Cao đẳng

Dược Trung ương Hải Dương, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.

- Khối trưởng: Trường ĐH Dược Hà Nội.

2.15. Khối Đào tạo II (06 đơn vị):

- Thành viên khối: Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Trường Đại học Y Dược Thái Bình, Trường Đại học Y Dược TP.HCM, Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Trường Đại học Y tế công cộng.
- Khối trưởng: Trường Đại học Y tế công cộng.

2.16. Khối doanh nghiệp và truyền thông y tế (07 đơn vị):

- Thành viên khối: Công ty TNHH Một thành viên Vắcxin và sinh phẩm số 1, Công ty TNHH Một thành viên Vắcxin Pasteur Đà Lạt, Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Y học, Trung tâm truyền thông và giáo dục sức khỏe Trung ương, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm thông tin y tế quốc gia, Trung tâm đầu thầu tập trung thuốc quốc gia.
- Khối trưởng: Công ty TNHH Một thành viên Vắcxin và sinh phẩm số 1.

3. Cụm thi đua các Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: (07 cụm)

3.1. Cụm các tỉnh Đồng bằng Sông Hồng (11 đơn vị):

- Thành viên: thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Thái Bình, tỉnh Hà Nam, tỉnh Nam Định, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Quảng Ninh.
- Cụm trưởng: thành phố Hà Nội.
- Phó Cụm trưởng: thành phố Hải Phòng.

3.2. Cụm các tỉnh miền Núi, Biên giới phía Bắc (07 đơn vị):

- Thành viên: tỉnh Lai Châu, tỉnh Điện Biên, tỉnh Sơn La, tỉnh Cao Bằng, tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Lào Cai, tỉnh Hà Giang.
- Cụm trưởng: tỉnh Lai Châu.
- Phó Cụm trưởng: tỉnh Điện Biên.

3.3. Cụm các tỉnh Trung du và Miền núi phía Bắc (07 đơn vị):

- Thành viên: tỉnh Bắc Giang, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Bắc Kạn, tỉnh Tuyên Quang, tỉnh Phú Thọ, tỉnh Yên Bái, tỉnh Hòa Bình.
- Cụm trưởng: tỉnh Bắc Giang.
- Phó Cụm trưởng: tỉnh Thái Nguyên.

3.4. Cụm các tỉnh Trung Bộ (06 đơn vị):

- Thành viên: tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nghệ An, tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh Quảng Bình, tỉnh Quảng Trị, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Cụm trưởng: tỉnh Thanh Hóa.
- Phó Cụm trưởng: tỉnh Nghệ An.

3.5. Cụm các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung (11 đơn vị):

- Thành viên: thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam, tỉnh Quảng Ngãi, tỉnh Bình Định, tỉnh Phú Yên, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Kom Tum, tỉnh Gia Lai, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Nông, tỉnh Lâm Đồng.
- Cụm trưởng: thành phố Đà Nẵng.
- Phó Cụm trưởng: tỉnh Quảng Nam.

3.6. Cụm các tỉnh miền Tây Nam Bộ (13 đơn vị):

- Thành viên: thành phố Cần Thơ, tỉnh Long An, tỉnh Bến Tre, tỉnh Tiền Giang, tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Trà Vinh, tỉnh Kiên Giang, tỉnh An Giang, tỉnh Hậu Giang, tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Bắc Liêu, tỉnh Cà Mau.
- Cụm trưởng: thành phố Cần Thơ.
- Phó Cụm trưởng: tỉnh Long An.

3.7. Cụm các tỉnh miền Đông Nam Bộ (08 đơn vị):

- Thành viên: TP Hồ Chí Minh, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Bình Phước, tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Ninh Thuận, tỉnh Bình Thuận.
- Cụm trưởng: TP Hồ Chí Minh.
- Phó Cụm trưởng: tỉnh Tây Ninh.

4. Đối tượng thuộc Điểm d Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 25/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành y tế (sau đây gọi là phòng):

Căn cứ vào đặc điểm chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc của các phòng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế xây dựng, quyết định thành lập, tổ chức khối thi đua theo nguyên tắc: đơn vị có từ 03 đến dưới 10 phòng thành lập 01 khối thi đua, đơn vị có từ 10 đến dưới 30 phòng thành lập 02 khối thi đua, đơn vị có từ 30 đến dưới 50 phòng thành lập 03 khối thi đua, đơn vị có từ trên 50 phòng thành lập 04 khối thi đua và báo cáo về Bộ Y tế trước ngày 31/3/2024.

II. Bảng đếm đánh giá thi đua

Căn cứ vào kế hoạch, tình hình triển khai thực hiện công tác hàng năm, các tập thể đánh giá thi đua theo bảng điểm sau:

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Ghi chú
I	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn: - Hoàn thành 100% công việc theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng: 200 điểm	200	

	- Hoàn thành từ 90% đến dưới 100% công việc theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng: 180 điểm - Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% công việc theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng: 160 điểm - Hoàn thành từ 70% đến dưới 80% công việc theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng: 140 điểm - Hoàn thành từ 60% đến dưới 70% công việc theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng: 120 điểm - Hoàn thành từ 50% đến dưới 60% công việc theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng: 100 điểm		
II	Thực hiện chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội quy quy chế cơ quan	100	
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị theo kế hoạch của cơ quan, đơn vị	20	
2	Xây dựng tập thể nội bộ đoàn kết, không có cá nhân bị kỷ luật đảng, chính quyền hoặc vi phạm pháp luật. Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị	20	
3	Xây dựng, triển khai kế hoạch, chương trình hành động về phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị	20	
4	Hàng năm tổ chức Đảng, tổ chức công đoàn được đánh giá, xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	20	
5	Thực hiện nghiêm túc các quy định về văn hóa công sở, xây dựng môi trường làm việc ngăn nắp, khoa học, cảnh quan xanh sạch đẹp	20	
III	Công tác thi đua khen thưởng	100	
1	Quán triệt, triển khai các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng. Xây dựng ban hành quy chế thi đua khen thưởng của đơn vị	20	
2	Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các phong trào thi đua tại đơn vị	20	
3	Hàng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển	20	

	khai các phong trào thi đua. Tổ chức bình xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch		
4	Quan tâm phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến nhằm lan tỏa, tạo động lực tích cực trong cơ quan, đơn vị	20	
5	Hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng thủ tục và thời gian theo quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác thi đua khen thưởng theo quy định	20	
IV	Điểm thưởng	100	
1	Hoàn thành vượt kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm	30	
2	Tổ chức đảng, đoàn thể của đơn vị được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	25	
3	Đơn vị có giải pháp mới, sáng tạo trong công tác quản lý điều hành, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính... đem lại hiệu quả thiết thực được công nhận tại cơ quan, đơn vị	25	
4	Tích cực tham gia các phong trào thể thao văn nghệ, công tác xã hội từ thiện của cơ quan được cấp có thẩm quyền đánh giá công nhận	20	
	Tổng điểm	500	

Nguyên tắc, phương pháp chấm điểm:

- Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch của đơn vị, thực hiện đạt bao nhiêu % kế hoạch thì đạt số điểm tương ứng theo điểm chuẩn của tiêu chí đó.
- Các đơn vị tự chấm điểm theo bảng tiêu chí đánh giá, gửi về Cụm trưởng, Khối trưởng.
- Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp, rà soát, trao đổi và thống nhất với các thành viên trong Cụm, Khối và tổng hợp kết quả chấm điểm của Cụm, Khối.

III. Bình xét danh hiệu Cờ thi đua

1. Quy định về xét chọn

- Cờ thi đua của Bộ Y tế được xét tặng cho 01 đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu mỗi Cụm, Khối thi đua.

- Căn cứ vào tiêu chuẩn xét Cờ thi đua của Bộ Y tế và Cờ thi đua của Chính phủ quy định tại Khoản 1 Điều 25, Khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua khen thưởng năm 2022; Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng; Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 25/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành y tế; Căn cứ vào kết quả công việc thực hiện trong năm của các tập thể và điểm đánh giá thi đua; từng Cụm, Khối thi đua tổ chức tổng kết, bình xét và đề xuất tập thể có điểm đánh giá cao nhất Cụm, Khối đề nghị xét tặng danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Y tế.

Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Y tế đánh giá, lựa chọn đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số các tập thể được bình xét dẫn đầu khối thi đua đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua Bộ Y tế để đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ. Số lượng đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ không quá 20% tổng số tập thể dẫn đầu Cụm, Khối thi đua và đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Bộ Y tế.

2. Quy định về hồ sơ

2.1. Hồ sơ đơn vị gửi về Cụm trưởng, Khối trưởng:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị trong đó có cam kết đơn vị được đề nghị khen thưởng không trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật, không vi phạm pháp luật, không liên quan đến các vụ việc, vụ án đang được các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán làm việc.

- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng của đơn vị (không chấp nhận những văn bản thay thế biên bản họp như trích biên bản, biên bản lấy phiếu tín nhiệm...).

- Báo cáo thành tích của đơn vị có ký tên đóng dấu của Thủ trưởng đơn vị (mẫu 02 tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng).

- Bảng tự chấm điểm đánh giá thi đua.

- Văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đối với các đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; xác nhận thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động; đảm bảo môi trường an toàn vệ sinh lao động của năm đề nghị khen thưởng.

Lưu ý:

+ Đề nghị xét Cờ thi đua cấp Bộ của Sở Y tế các tỉnh, thành phố phải có ý kiến hiệp ý của đơn vị quản lý trực tiếp về việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Báo cáo thành tích phải thể hiện rõ thành tích xuất sắc trong thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) được giao trong năm đề nghị khen thưởng, so sánh kết quả thành tích với năm trước liền kề, có nhân tố mới, mô hình điển hình tiêu biểu để phổ biến, nhân rộng, học tập, các phong trào thi đua tiêu biểu, điển hình đã áp dụng trong thực tiễn công tác. Trong báo cáo thành tích phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền trong thời gian tính thành tích khen thưởng.

2.2. Hồ sơ Cụm, Khối gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng:

- Hồ sơ đơn vị gửi về Cụm trưởng, Khối trưởng quy định tại mục 2.1.
- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Cụm, Khối.
- Biên bản họp bình xét trong Cụm, Khối.

3. Thời gian gửi hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị xét Cờ thi đua năm 2024 của đơn vị gửi về Cụm trưởng, Khối trưởng trước ngày 28/02/2025. Đối với đơn vị thuộc khối đào tạo và bệnh viện thuộc cơ sở đào tạo gửi về Khối trưởng trước ngày 31/8/2025.
- Các Cụm trưởng, Khối trưởng gửi hồ sơ đề nghị xét Cờ thi đua năm 2024 về Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng trước ngày 31/03/2025. Khối đào tạo và Khối bệnh viện thuộc cơ sở đào tạo gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng trước ngày 30/9/2025.
- Nếu đơn vị/cụm, khối thi đua không gửi hồ sơ đúng thời gian quy định trên được hiểu là không có nhu cầu xét Cờ thi đua năm 2024.

Bộ Y tế yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG *th*

Đào Hồng Lan